

Đề bài

Phân tích bài thơ

Tây Tiến

của Quang Dũng.

Bài làm

Có một bài ca không bao giờ quên

Có một bài ca như thế. Cũng có những năm tháng không bao giờ quên, không phai mờ trong kí ức của nhiều thế hệ đã qua, hôm nay và mai sau. Đó chính là những ngày kháng chiến chống Pháp, khi toàn dân tộc bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ với tất cả sức lực và niềm say mê. Chúng ta vừa qua nạn đói, vừa giành lại được độc lập thì thực dân Pháp quay trở lại xâm lược. Dấu ấn của nạn đói năm 1945 vẫn còn, rất đậm trong lòng mỗi người dân Việt Nam. Tự do hay trở về cuộc đời cũ? Đây là câu hỏi day dứt bao người. Theo tiếng gọi của tự do, những người nông dân, công nhân, học sinh, những người mẹ, người chị... tham gia kháng chiến, tạo nên hào khí dân tộc của một thời đại.

Trong những năm tháng đáng nhớ ấy, văn học dù chưa dám nói là đã ghi lại trọn vẹn bộ mặt đất nước, nhưng cũng ghi lại được hào khí của một thời với hình ảnh bao người mà hình ảnh trung tâm nhất là người chiến sĩ Cụ Hồ. Bài thơ *Tây Tiến* của Quang Dũng cũng ra đời trong hoàn cảnh chung đó.

Bài thơ sáng tác tại Phù Lưu Chanh vào năm 1948 khi Quang Dũng đã chuyển đơn vị. Nhưng những ngày tháng Quang Dũng chiến đấu, sống ở đoàn quân Tây Tiến chưa lâu, những kỷ niệm về đoàn quân Tây Tiến là những kỷ niệm khó quên nên nỗi nhớ Tây Tiến còn cào da diết, trong lòng tác giả. Toàn bài thơ là một nỗi nhớ. Tác giả nhớ về cuộc sống gian khổ, nhớ về kỉ niệm những đêm liên hoan, về cái âm người, hoang dã của rừng núi và in đậm nhất là nỗi nhớ của người lính Tây Tiến.

Ra đi kháng chiến khi còn là thanh niên, học sinh Hà Nội. Quang Dũng cũng như đồng đội tác giả trở thành người lính. Kỷ niệm làm người lính Tây Tiến đã xa mà lại rất gần, để ghi nhớ tác giả đã bật lên.

Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi!

Câu thơ kết thúc bằng dấu chấm than cùng âm hưởng vắn ơi, tạo nên sức mạnh lớn. Hình ảnh đó là tiếng nói của Quang Dũng vọng đến đoàn quân Tây Tiến? Không, đó là tiếng lòng của tác giả *xa rồi Tây Tiến ơi!* Nhưng tấm lòng thì tha thiết lắm! Âm hưởng câu thơ có sức vọng làm cho tiếng lòng của Quang Dũng như xoáy vào tâm hồn người đọc. Người đọc rung theo những cảm xúc do câu đầu mang lại để đến với nỗi nhớ Tây Tiến:

Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi

Nỗi nhớ mới lạ lùng làm sao? Nhớ chơi vơi! Hình như trong ca dao ta cũng từng bắt gặp:

Ra về nhớ bạn chơi vơi

Nỗi nhớ chơi vơi là nỗi nhớ không định hình khó nắm bắt và diễn tả bằng lời. Nỗi nhớ ấy vừa bao la bát ngát lại vừa có chiều sâu. Nó muốn tràn ra

không gian để xoáy vào lòng người. Một người ngoài cuộc hẳn không có nỗi nhớ ấy. Chỉ có Quang Dũng với nỗi lòng của mình mới có nỗi nhớ ấy mà thôi. Với tấm lòng thiết tha thì nỗi nhớ chơi vơi là điều hoàn toàn có lý. Cũng vẫn sử dụng vần ơ, câu thơ có sức lan tỏa rộng. Vần ơ lan ra theo nỗi nhớ chơi vơi của tác giả.

Thông thường khi nhớ về một điều gì, người ta thường nhớ đến những kỷ niệm để lại dấu ấn không quên. Quang Dũng nhớ đầu tiên là nhớ về rừng núi.

Nhớ về rừng núi...

Rừng núi là nơi xưa kia tác giả cùng đồng đội đã cùng sống và chiến đấu. Rừng núi in đậm bao nỗi khổ, bao niềm vui nỗi buồn của người chiến sỹ. Hơn ai hết tác giả là người trong cuộc, tác giả nhớ về rừng núi, những khó khăn gian khổ mà mình đã từng nếm trải:

Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi

Mường Lát hoa về trong đêm hơi

Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm

Heo hút cồn mây súng ngửi trời

Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống

Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi

Mặc dù cuộc sống gian khổ không phải là điều nhà thơ chú trọng phác họa nhưng trước mắt ta vẫn hiện ra cái khắc nghiệt của rừng núi. Nhà thơ Tố Hữu đã từng có câu thơ:

Năm mươi sau ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt

Máu trộn bùn non

Gan không núng, chí không mòn

Tố Hữu mô tả cảnh sống của người lính, Quang Dũng không làm thế, Quang Dũng chỉ mô tả cái hoang vu, hoang dã của một vùng rừng núi nhưng qua cảnh đó ai cũng hiểu rằng đời lính là như thế đó. Họ sống giữa thiên nhiên như vậy đó. Với những địa danh xa lạ Sài Khao, Mường Lát, Pha Luông... rừng núi như càng trở nên xa ngái, hoang vu hơn. Hơn thế, cần phải nhớ rằng đoàn quân Tây Tiến hầu như toàn là những chàng trai trẻ Hà Nội theo tiếng gọi kháng chiến ra đi, nhiều người còn là học sinh nên cảnh núi rừng càng xa lạ, đáng sợ hơn. Quang Dũng là người trong cuộc sống và hiểu tâm lý ấy rất rõ.

Nỗi nhớ rừng núi bắt đầu bằng những cuộc hành quân

Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi

Những cuộc hành quân đi qua và những cuộc hành quân mới lại tiếp nối trong cuộc đời người lính Quang Dũng. Nhưng có lẽ cái mệt mỏi của những cuộc hành quân lần đầu sẽ không bao giờ đi qua năm tháng cũng như rừng

sương *Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi* sẽ in mãi dấu ấn, câu thơ chùng xuống, đều gợi lên sự mệt mỏi, bất hải làm ta tưởng chùng như đoàn quân Tây Tiến sắp ngã gục, sắp chìm đi trong sương. Nhưng không âm điệu bài thơ lại vút lên bởi một câu vần bằng:

Mường Lát hoa về trong đêm hơi

Câu thơ ấy xóa đi cái mệt mỏi của đoàn quân Tây Tiến, để đoàn quân tiếp bước. Nhưng khó khăn lại cứ rải trên đường người lính đi qua

Đốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm

Heo hút cồn mây súng ngửi trời

Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống

Hình ảnh khúc khuỷu làm nên cảm giác hình như con đường đi khó khăn quá. Đốc thăm thẳm lại làm cho những khó khăn như nhiều hơn, dài ra theo tính chất thăm thẳm của con dốc và trên những đường dốc ấy súng ngửi trời. Chỉ riêng heo hút cồn mây súng ngửi trời, cộng vào với cái vẻ đơn độc của những người lính khi đứng giữa đèo cao.

Những khó khăn gian khổ nhiều là thế nhưng lại nhẹ đi bởi vần bằng tiếp sau:

Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi

Cứ như thế, với những câu vần bằng xen vào giữa những câu vần trắc, âm hưởng đoạn thơ trở nên trùng điệp hơn, âm điệu ấy cứ theo suốt bài thơ, cùng với cách dùng từ cổ kính của Quang Dũng góp phần tạo nên nét lãng mạn mà hào hùng cho cả bài thơ.

Cả khổ thơ đầu là những khó khăn của vùng rừng núi thiên nhiên hoang sơ. Đứng trước bức tranh dữ dội ấy, ai cũng trầm nghĩ: vậy người lính sống thế nào nhỉ?

Anh bạn dãi dầu không bước nữa

Gục lên súng mũ bỏ quên đời

Chiều chiều oai linh thác gầm thét

Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người

Quang Dũng tả rất thực những khó khăn của cuộc kháng chiến mà đoàn quân Tây Tiến đã gặp nhưng không làm bài thơ trở nên bi thảm, lòng người bi quan mà chỉ đề cao ngợi người lính. Tác giả lại tiếp tục đưa ta đến với người lính cũng bằng ngòi bút rất thực ấy. Trước gian khổ, trên đường hành quân, nhiều người đã nằm lại mảnh đất xa lạ để không bao giờ tỉnh dậy:

Anh bạn dãi dầu không bước nữa

Nhưng anh hùng làm sao, những con người đã ngã xuống ấy, người lính không chịu nổi gian khổ đã hy sinh nhưng cũng tìm được cho mình một tư thế chết của người chiến sĩ:

Gục lên súng mũ bỏ quên đời

Bỏ quên đời là cách nói nhằm giảm nhẹ sự mất mát tang thương khi người lính lìa trần. Nhưng hình ảnh sử dụng rất đắt là hình ảnh gục lên súng mũ. Ta chợt nhớ đến dáng đứng của anh giải phóng quân về sau:

*Anh ngã xuống trong khi anh đang đứng bắn
Máu anh phun theo lửa đạn cầu vồng*

Dáng đứng của anh giải phóng quân đi mãi vào lòng người dân trong kháng chiến chống Mỹ thì dáng ngã gục trên súng mũ của anh lính Cụ Hồ hẳn sẽ không phai mờ trong lòng tâm hồn của Quang Dũng, của đoàn quân Tây Tiến và của những người tham gia kháng chiến. Gục lên súng mũ là cách nói nhẹ và cũng là cách nói của những người thanh niên trí thức lúc bấy giờ. Người lính ấy ra đi đồng đội anh lại tiếp bước. Nhưng khó khăn lại đến:

*Chiều chiều oai linh thác gầm thét
Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người*

Hình như có ai đó đã nói về cách sử dụng từ Mường Hịch của Quang Dũng. Địa danh đọc lên có cảm giác như có tiếng chân cọp đi trong đêm. Rừng núi trở nên rờn rợn, nguyên vẻ hoang sơ của nó. Ở nơi xa xôi con người lần đầu đặt chân đến, thiên nhiên là chủ thì khó khăn như tăng thêm bội phần. Nhưng nét lạc quan vui vẻ của người lính vẫn chẳng thể mất suốt dọc cuộc hành trình:

*Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói
Mai Châu mùa em thơm nếp xôi*

Quang Dũng lại nhớ về những kỷ niệm của những đêm liên hoa. Nhịp điệu của câu thơ hình như có cái gì nao nức, rộn rã:

*Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa
Kìa em xiêm áo tự bao giờ
Khèn lên man điệu nàng e ấp
Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ
Người đi Châu Mộc chiều sương ấy
Có thấy hồn lau nẻo bến bờ
Có nhớ dáng người trên độc mộc
Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa.*

Cái dữ dội, hoang dã của thiên nhiên trong hai khổ thơ đầu như biến mất đi sau những kỷ niệm vui của đoàn quân Tây Tiến. Nét nghịch ngợm, vui tươi của những anh chàng thanh niên Hà Nội xúng xính trong xiêm áo giả làm con gái, cùng tiếng nhạc và vẻ e ấp giả vờ. Câu thơ với hai chữ *kìa em* vừa mang vẻ ngạc nhiên vừa mang nụ cười thoải mái của chiến sĩ. Những kỷ niệm vui đó hẳn sẽ không quên trong lòng người cũng như còn nguyên vẹn trong lòng Quang Dũng vậy. Cùng với sự vui tươi, người lính Tây Tiến

còn sống với bản lĩnh lãng mạn, với tâm hồn giàu chất thơ, giàu cảm xúc của mình. Một dáng người trên độc mộc vào buổi chiều sương, một khóm hoa đong đưa trên dòng nước lũ... tất cả đi vào nhẹ nhàng cho cả đoạn thơ.

Quang Dũng xa Tây Tiến nhưng khoảng thời gian ấy chưa lâu nên kỷ niệm Tây Tiến vẫn như nguyên vẹn. Nỗi nhớ chơi vơi trải khắp bài thơ nhưng cô đọng vẫn là nỗi nhớ về người lính Tây Tiến. Có lẽ người lính Tây Tiến, hình ảnh của họ đã in sâu tận trong máu thịt tác giả:

Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc

Quân xanh màu lá dữ oai hùm

Câu thơ đầu hoàn toàn tả thực về người lính kháng chiến, nổi tiếng bởi tên gọi *vệ trọc*. Giữa rừng núi hoang sơ, nạn sốt rét là nạn mà người lính thường mắc phải. Sốt rét đến nổi rụng hết tóc, trọc cả đầu chỉ còn một vài sợi tóc thưa thưa đến nổi da xanh màu lá.

Bệnh sốt rét ác nghiệt như Chính Hữu đã từng mô tả:

Sốt run người vầng trán ướt mồ hôi

Sốt rét là bệnh tiêu biểu thường gặp ở người lính khi Quang Dũng nói về điều này, tác giả còn muốn cho ta biết, người lính Tây Tiến sống như thế đấy. Họ sống và chiến đấu với quân thù nhưng lại chiến đấu với cả gian khổ, bệnh tật nữa. Giữa bao nhiêu khó khăn người lính vẫn:

Mắt trừng gửi mộng qua biên giới

Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm

Đây chính là hai câu thơ tập trung nhất vẽ nên bức tranh người lính Tây Tiến và cũng là hai câu thơ hay nhất trong cả bài thơ. Người lính Tây Tiến sống với hình ảnh của quê hương Hà Nội, chiến đấu với tương lai trước mặt. Hai câu thơ vừa mang nét lãng mạn của người chiến sĩ vừa có nét hào hùng. Mắt người lính *trừng* nhưng không hề mang nét dữ tợn, đây chỉ là quyết tâm của họ. Họ quyết tâm chiến đấu cho Tổ quốc, đất nước điều này là tâm niệm của mỗi người. Nhưng người lính không đánh mất đi vẻ đẹp của tâm hồn: sự mộng mơ. Hai câu thơ trên đã có thời bị đưa ra chỉ trích cùng với bài thơ là buồn rớt, là bi quan, là tiểu tư sản. Đành rằng câu thơ có thoáng nét buồn cũng như bài thơ có thoáng những nét buồn; nhưng cái buồn ở đây đâu có làm mất đi vẻ quyết tâm của người lính Tây Tiến. Quyết tâm đánh giặc và lãng mạn phải kết hợp hài hòa mới có thể tạo nên nét đẹp tâm hồn người chiến sĩ một cách sâu sắc. Đây là điểm mà đã có một thời vì hoàn cảnh lịch sử, vì một lý do nào đó người ta đã quên đi, hay cố tình quên đi. Người lính Tây Tiến chiến đấu cho ai? Mục đích của họ hướng tới là gì nếu không phải là quê hương đất mà cụ thể là Hà Nội. Người lính mơ về Hà Nội về người thiếu nữ Hà Nội thì chính những mộng mơ ấy đã tiếp sức mạnh cho người chiến sĩ sống và chiến đấu. Hai câu thơ chính vì thế mà rất lãng mạn mà rất hào hùng.

Người lính Tây Tiến gặp bao nhiêu gian khổ. Dọc con đường hành quân bao người đã ngã xuống vì gian khổ, vì khắc nghiệt của rừng núi, vì đau ốm, bệnh tật và họ ngã xuống vì chiến đấu.

Rải rác biên cương mồ viễn xứ

Câu thơ đọc lên nghe sao mà bi thảm quá. Bao người nằm lại nơi xa lạ không người qua lại, chẳng bao giờ về. Từ *rải rác* làm ta cảm giác người lính Tây Tiến ngã xuống, ngã xuống nhiều trong cuộc chiến đấu, làm ta cảm giác thấm thía cái lạnh khi những con người phải từ giã cuộc đời. Từ *viễn xứ* tạo nên sự xa xôi, lạnh lẽo của rừng núi, gợi sự cô đơn của những người nằm lại. Câu thơ trầm xuống xoáy vào lòng ta nỗi buồn không thể thoát nên lời, ta tưởng chừng câu thơ sau sẽ không cất nổi mình, nhưng ngược lại:

Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

Câu thơ lại nhẹ nhàng như không hề mang chút bi thảm của những nấm mồ viễn xứ. Câu thơ trước tạo nên cái bi, câu thơ sau tạo nên nét tráng. Cái không khí bi quan biến mất, chỉ còn lại nét ngang tàng, chút thanh thản của người lính Tây Tiến. Bảo chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh là một cách nói của người thanh niên trí thức Hà Nội nhưng cũng mang cả quan niệm lý tưởng chiến đấu. Người lính biết rằng họ còn trẻ, họ chiến đấu có thể hy sinh. Đâu phải họ không tiếc cho tuổi trẻ. Không phải tuổi trẻ là mùa xuân đó sao. Nhưng cao hơn tuổi trẻ họ còn có tự do, quê hương. Con người hậu phương gửi gắm cả nỗi lòng của họ. Đó là lý do tại sao người lính Tây Tiến chẳng tiếc đời xanh. Họ nằm xuống nhẹ nhàng:

Áo bào thay chiếu anh về đất

Sông Mã gầm lên khúc độc hành

Cách dùng từ *áo bào* làm cho câu thơ cổ kính hơn. Anh ra đi mãi mãi nhưng anh ra đi là cho lẽ sống của mình sống mãi nên cái chết của anh nhẹ nhàng như về đất. Hơn thế, có chăng Quang Dũng có lý khi dùng từ *về đất* làm giảm nhẹ sự đau thương? Quang Dũng không muốn có bất cứ giọt nước mắt nào rơi trên thi hài người lính Tây Tiến. Người lính Tây Tiến sống lãng mạn, hào hùng thì chết cũng phải như vậy. Đây chính là lý do tại sao tác giả có ý sử dụng từ cổ kính và nói theo lối nói của người lính Tây Tiến. Quang Dũng muốn rằng người lính Tây Tiến chiến đấu là cho quê hương thì sự ra đi của họ nhẹ nhàng, thanh thản: họ về với đất. Đất như người mẹ giang tay ôm đứa con yêu vào lòng và người chiến sĩ ngụ trong vòng tay mẹ. Câu thơ vì thế mất đi nét bi thảm vốn có. Anh chiến sĩ chết đi, quê hương ôm anh vào lòng, sông núi hát lên tiễn đưa anh:

Sông Mã gầm lên khúc độc hành

Không hề có tiếng khóc, giọt nước mắt tang thương. Chỉ có núi sông, đất mẹ chứng kiến cái chết của anh. Bóng dáng của anh hòa vào núi sông, hòa vào đất mẹ.

Người lính Tây Tiến ra đi nhưng hình ảnh của anh không bao giờ phai mờ trong tâm trí con người. Hình ảnh người lính và những kỷ niệm đậm mãi trong lòng Quang Dũng và mỗi chúng ta.

*Tây Tiến người đi không hẹn ước
Đường lên thăm thẳm một chia phôi
Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy
Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi.*

Bài thơ khép lại nhưng âm điệu vẫn mãi vang vọng trong tâm hồn ta. Nhịp điệu trùng điệp, nét lãng mạn hào hùng của bài thơ để lại dấu ấn trong ta. Có những tác phẩm đã gặp nhiều mà ta lại quên đi nhưng có những tác phẩm chỉ bắt gặp một lần lại sống mãi. Ấy là Tây Tiến.

Hình ảnh người lính Tây Tiến lung linh sáng ngời với tất cả hào khí của dân tộc!

Trương Thị Mai Hạnh
Trường THPT chuyên Bình Định